**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 295/2022/DS-PT
Ngày: 11 - 11 - 2022
V/v "Tranh chấp hụi"

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hiền

*Các Thẩm phán:* Ông Ninh Quang Thế

Ông Đặng Minh Trung

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Bùi Thanh Khuyên là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:***

Bà Nguyễn Thị Thuý Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 257/2022/TLPT-DS ngày 14 tháng 10 năm 2022 về việc "Tranh chấp hụi".

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 228/2022/DS-ST ngày 31/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố C bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 206/2022/QĐXX-PT ngày 25 tháng 10 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1968 (có mặt)

Địa chỉ: ấp N, xã H, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Việt Th, sinh năm 1970 (có mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã H, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- *Người kháng cáo:* Bà Nguyễn Việt Th, là bị đơn.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn bà Nguyễn Thị T trình bày:*

Năm 2017, bà có tham gia chơi hụi do bà Nguyễn Việt Th làm chủ, loại hụi 1.000.000 đồng/tháng, đóng hụi được 14 lần với tổng số tiền 14.000.000 đồng thì hụi bể và mua hụi của người chơi chung là 6.000.000 đồng. Tổng cộng bà Th còn nợ bà 20.000.000 đồng đến nay chưa trả. Nay bà khởi kiện yêu cầu bà Th trả cho bà số tiền hụi 20.000.000 đồng, ngoài ra không yêu cầu gì khác.

*Bị đơn bà Nguyễn Việt Th trình bày:*

Ngày 05/7/2016 bà có mượn của bà T số tiền 20.000.000 đồng với lãi suất 05 ngày đóng lãi 1.000.000 đồng, bà đóng lãi đến 09 tháng 10 ngày với tổng số tiền 56.000.000 đồng. Sau đó, bà T có vô 02 chưng hụi do bà làm chủ, bà T lấy tiền lãi của bà đóng 02 chưng hụi này. Bà T đóng hụi được 15 lần thì bà tuyên bố bể hụi, bà đã giao cho bà T 01 chưng với số tiền 15.000.000 đồng, còn nợ lại 01 chưng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ hụi 15.000.000 đồng theo lời thừa nhận của bị đơn tại biên bản hòa giải cơ sở ngày 29/4/2022. Bị đơn thừa nhận còn nợ nguyên đơn tiền hụi 15.000.000 đồng nhưng do hoàn cảnh khó khăn nên không có khả năng trả.

*Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 228/2022/DS-ST ngày 31/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố C đã quyết định:*

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T. Buộc bà Nguyễn Việt Th trả cho bà T số tiền nợ hụi 15.000.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí, lãi suất chậm thi hành, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo luật định.

Ngày 13/9/2022 bị đơn bà Nguyễn Việt Thuỳ kháng cáo, yêu cầu cấp phúc thẩm huỷ bản án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T, huỷ bỏ việc nợ hụi của bà Thuỳ đối với bà T.

*Tại phiên tòa:*

Nguyên đơn, bà T trình bày: Đồng ý với bản án sơ thẩm.

Bị đơn, bà Th trình bày: Giữ nguyên nội dung kháng cáo; bà thừa nhận chưa chung cho bà T tiền hụi 15.000.000 đồng vì lý do bà vay tiền của bà T đã đóng lãi số tiền nhiều hơn 15.000.000 đồng và đồng thời kinh tế gia đình bà gặp khó khăn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định.

Về nội dung: Áp dụng  1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa;

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bản án sơ thẩm tuyên buộc bà Th thanh toán cho bà T tiền hụi 15.000.000 đồng, bà Th không đồng ý nên kháng cáo.

[2] Xem xét nội dung kháng cáo của bị đơn Nguyễn Việt Th yêu cầu hủy bán án sơ thẩm và không chấp nhận khởi kiện của nguyên đơn

Nhận thấy, năm 2016 bà Th làm chủ dây hụi 1.000.000 đồng, bà T tham gia hai chân hụi, mỗi chân đóng được 15 kỳ bằng 15.000.000 đồng. Sau khi tuyên bố bể hụi thì bà Th chung cho bà T số tiền một chân hụi là 15.000.000 đồng, chân hụi còn lại 15.000.000 đồng không giao tiền mà cho rằng bà Th vay tiền bà T 20.000.000 đồng và đã đóng lãi nhiều hơn 15.000.000 đồng; với lý do bà Th đưa ra không được bà T thừa nhận, phía bà Th cũng không có căn cứ pháp lý chứng minh cho lời trình bày của mình, nếu giả sử có sự việc vay nợ thì bà Th có quyền khởi kiện theo quy định pháp luật chứ không tự ý đối trừ. Án sơ thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Th thanh toán tiền hụi 15.000.000 đồng là có cơ sở; do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bà Th về yêu cầu sửa án sơ thẩm. Đối với yêu cầu hủy án sơ thẩm, bà Th không nêu ra được vi phạm của cấp sơ thẩm và qua xem xét hồ sơ vụ án, cấp sơ thẩm không vi phạm tố tụng; đánh giá chứng cứ toàn diện, hợp pháp, nên không có căn cứ hủy án.

[3] Từ nhận định trên, không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

[4] Án phí phúc thẩm đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Việt Th; giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 228/2022/DS-ST ngày 31/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ các Điều 26, 35, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471 của Bộ luật dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

*Tuyên xử:*

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T. Buộc bà Nguyễn Việt Th trả cho bà T số tiền nợ hụi 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng).*

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, bà Th còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.*

2. Về án phí dân sự có giá ngạch

- Bà Nguyễn Thị T không phải chịu án phí. Ngày 22/7/2022 bà T có nộp tạm ứng 500.000 đồng theo biên lai số 0001770 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C được nhận lại.

- Bà Nguyễn Việt Th phải chịu án phí 750.000 đồng.

3. Án phí phúc thẩm: Bà Th phải chịu 300.000 đồng, đã dự nộp tại biên lai số 0001963 ngày 16/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C được chuyển thu.

4. Các quyết định khác của án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.*

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hiền**